TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HS-ST.
Ngày: 16/3/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Long và bà Nguyễn Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân khu vực 7 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HS ngày 02/03/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Triều T *(tên gọi khác: Không)*, sinh năm 2005 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Số C N, phường K, tỉnh Quảng Ngiã; Nơi ở hiện nay: Số I V, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Triều T1, sinh năm 1973 và bà Trương Thị Hương T2, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Q từ ngày 14 tháng 9 năm 2025 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Vũ Hoàng Gia H, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Tổ E, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh A T3, sinh năm 2003.

Địa chỉ; Thôn K, xã I, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 13/9/2025, Công an phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi phối hợp cùng Tổ tuần tra kiểm soát thuộc Phòng C – Công an tỉnh Q tiến hành tuần tra trên tuyến đường H thuộc tổ B, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi, phát hiện A T3 đang điều khiển xe mô tô BKS 82AA-181.43, chở theo Nguyễn Triều T lưu thông theo hướng từ xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi về phường K, tỉnh Quảng Ngãi có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe để kiểm tra. Khi A T3 tấp xe vào lề theo yêu cầu thì Nguyễn Triều T nhảy xuống xe, lấy từ trong túi quần bên trái 02 (hai) bì ni lông có quấn băng keo màu đen vứt xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện. Tổ công tác yêu cầu Nguyễn Triều T mở bì ni lông quấn băng keo màu đen nêu trên ra thì phát hiện bên trong là 02 (hai) bì ni lông màu trong suốt có chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

Nguyễn Triều T khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 13/9/2025, Nguyễn Triều T đi đến khu vực sân bóng thuộc thôn K, phường K thì gặp R (*là bạn quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch*), nên đã hỏi mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). R đồng ý và hẹn đến 21h00 ngày 13/9/2025 đến khu vực cổng chào thôn P, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi, nhìn bên mép đường bên phải cách cổng chào khoảng 4 mét để nhận ma tuý. Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày Nguyễn Triều T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82AA-181.43 đi đến điểm hẹn, thấy có 02 (hai) túi quấn băng keo màu đen nên cầm lấy, bỏ vào túi quần bên trái rồi lên xe đi về. Trên đường về Nguyễn Triều T ghé vào lề đường gần ngã tư khu vực đường tránh, thuộc thôn D phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi lấy ra một ít ma túy vừa mua được của R sử dụng một mình, sau đó vứt nỏ thủy tinh rồi điều khiển xe vào thôn I, phường Đ chở anh A T3 về nhà (vì trước đó A T3 có gọi điện nhờ). Khi vào đón anh T3 vì không có giấy phép lái xe nên T đã đưa xe cho T3 điều khiển chở T. Đến 23 giờ 30 cùng ngày, khi A T3 điều khiển xe mô tô, biển số: 82AA-181.43 đi đến đoạn Phan Đình P thuộc tổ B, phường Đ thì gặp lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, ra hiệu dừng xe kiểm tra. Khi T3 cho xe tấp sát vào lề đường, thì T nhảy xuống lấy 02 (hai) bì ma tuý vừa mua được cất trong túi quần ra, vứt xuống đất thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 14/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, ra Quyết định trưng cầu giám định số C678/QĐ-CSMT, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh Q giám định vật chứng là mẫu chất rắn *(nghi là ma tuý)* đã thu giữ của Nguyễn Triều T.

Tại bản Kết luận giám định số 1089/KL-KTHS ngày 17/9/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1; M2) được niêm phong trong túi niêm phong màu vàng ký hiệu "MT1", Mã số: PS3

24225035 gửi giám định là **ma túy**, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng là: **24,500 gam**".

Ngày 18/9/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q có quyết định trưng cầu giám định số C728/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh Q giám định chất ma túy có trong nước tiểu thu giữ của Nguyễn Triều T.

Ngày 30/9/2025, Phòng K Công an tỉnh Q ra Kết luận giám định số: 1146/KL-KTHS, đã kết luận:

"- Mẫu nước tiểu của Nguyễn Triều T, sinh năm 2005, trú tại C N, phường K, tỉnh Quảng Ngãi có tìm thấy thành phần chất ma túy, loại: Methamphetamin.

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ."

Cáo trạng số 52/CT-VKS-KV7 ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Triều T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố số và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Triều T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Triều T từ 08 *(T4)* năm tù đến 08 *(T4)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Triều T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng: bị cáo hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có cơ sở khẳng định:

Vào ngày 13/9/2025 tại tổ B, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi, Nguyễn Triều T đã có hành vi tàng trữ 24,500 gam ma túy loại Methamphetamine mua của đối tượng tên R (*không rõ nhân thân, lai lịch*) để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ 24,500 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Nguyễn Triều T đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do đó cáo trạng số 52/CT-VKS-KV7 ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Triều T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là một chất gây nghiện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và tính mạng của con người và là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Chính vì tác hại nguy hiểm này mà pháp luật nghiêm cấm mọi cá nhân không được phép tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, đồng thời pháp luật quy định hình phạt nghiêm khắc để trừng trị đối với loại tội phạm này. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra bị cáo đã ngang nhiên tàng trữ ma túy là loại: "Methamphetamine". Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

Về tình tiết tăng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về quyết định hình phạt:

Xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo

với đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: - Đối với **24,308** (Hai mươi bốn phẩy ba không tám) gam ma túy, loại Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giám định*) được đựng trong 01 (một) túi ni lông; 02 (hai) bì ni lông trong suốt; 01 (một) túi niêm phong màu vàng ký hiệu "MT1", Mã số: PS3 24225035, tất cả được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong Mã số: PS3 24116673, bên ngoài túi niêm phong có 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "*PHÒNG K CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán, 02 (hai) đoạn băng keo màu đen được gỡ ra từ 02 (hai) bì ni lông trong suốt. Được đựng trong túi niêm phong trong màu vàng có mã số PS3 24225034 bên ngoài túi niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của những người tham gia niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi tại mép dán của túi niêm phong (ký hiệu MT2). Tất cả các vật chứng trên đều là công cụ phạm tội, vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số: 82AA-181.43, màu sơn trắng đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng xe, đã xác định được chủ sở hữu là anh Vũ Hoàng Gia H, anh H không biết việc bị cáo sử dụng xe của mình để đi mua ma túy về tàng trữ sử dụng nên tuyên trả lại xe mô tô trên cho anh H là có căn cứ.

- Đối với bộ D sử dụng ma tuý (gồm 01 ống thủy tinh được uốn cong, có bầu hở và 01 (một) quẹt ga đã qua sử dụng, vào ngày 28/10/2025, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Q đã tiến hành cho Nguyễn Triều T xác định vị trí sử dụng ma túy và vứt bộ dụng cụ sử dụng nêu trên. Ngày 29/10/2025, Cơ quan CSĐT– Công an tỉnh Q và Công an phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành truy tìm theo lời khai của T nhưng không tìm thấy.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên R, đã bán ma túy cho Nguyễn Triều T theo lời khai, Cơ quan điều tra đã sử dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ, thu thập các tài liệu liên quan, tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của bị can Nguyễn Triều T tại khu vực ngã tư đường tránh, thuộc thôn D, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan Cảnh sát điều

tra đã lập biên bản vi phạm hành chính, đồng thời ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với A T3, là người điều khiển xe mô tô, biển số: 82AA-181.43 chở Nguyễn Triều T. Ngày 13/9/2025, Công an Phường Đ đã test nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với A T3, kết quả A T3 âm tính với ma túy. A T3 không biết, hay giúp sức Nguyễn Triều T tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với anh Vũ Hoàng Gia H cho Nguyễn Triều T mượn xe mô tô trên để đi mua đồ ăn. Vũ Hoàng Gia H không biết việc Nguyễn Triều T dùng xe trên để đi mua và cất giấu ma tuý nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Q không xem xét trách nhiệm hình sự.

[9] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Triều T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Triều T 08 *(T4)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (14/9/2025);

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: **24,308** (Hai mươi bốn phẩy ba không tám) gam ma túy, loại Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giám định*) được đựng trong 01 (một) túi ni lông; 02 (hai) bì ni lông trong suốt; 01 (một) túi niêm phong màu vàng ký hiệu "MT1", Mã số: PS3 24225035, tất cả được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong Mã số: PS3 24116673, bên ngoài túi niêm phong có 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "*PHÒNG K CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán, 02 (hai) đoạn băng keo màu đen được gỡ ra từ 02 (hai) bì ni lông trong suốt. Được đựng trong túi niêm phong trong màu vàng có mã số PS3 24225034 bên ngoài túi niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của những người tham gia niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi tại mép dán của túi niêm phong (ký hiệu MT2).

- Trả lại cho anh V Hoàng Gia H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số: 82AA-181.43, màu sơn trắng đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng xe.

Tất cả các vật chứng nêu trên đều có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13 tháng 3 năm 2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Quảng Ngãi.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Triều T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/3/2026). Nếu vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7;
- CQCSĐT Công an tỉnh QN;
- Phòng THA dân sự KV7;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia TT khác;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Tỷ